

Số: 05/2024/QĐST- VHNGĐ

Phúc Thọ ngày 31 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Xác định cha cho con**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Thư ký phiên họp: Ông Khuất Tiến Phúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ tham gia phiên họp: Bà Khuất Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 198/2024/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024 về yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp số: 04/2024/QĐST- VHNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: **Chị Trần Thị T**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội

Người có liên quan: **Ông Trần Văn A**, sinh năm 1941, chết năm 1989

Địa chỉ: Thôn D, xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trước đây, khi còn trẻ, bà Hoàng Thị S là mẹ của chị Trần Thị T có quen biết ông Trần Văn A, (sinh năm 1941, chết năm 1989, địa chỉ nơi cư trú khi còn sống: Thôn B, xã P, huyện P, TP Hà Nội) do ông bà thường đi chợ bán hàng xa nhà cùng nhau. Khi bà S quen ông A thì bà S chưa có chồng, còn ông A thì đã có vợ con. Ông bà có tình cảm với nhau, quan hệ với nhau và sinh ra chị T. Khi bà S đi khai sinh cho con thì khai theo họ mẹ là Hoàng Thị T1, nhưng sau này, ông A đi làm giấy tờ cho khai sinh lại, chuyển sang họ Trần. Do vậy toàn bộ các giấy tờ tùy thân, văn bằng chứng chỉ, CCCD của chị T1 cũng đều mang họ Trần.

Khi còn sống, ông A kết hôn với bà Cán Thị T2. Ông A và bà T2 sinh được 4 người con, 3 trai, 01 gái, trong đó người con gái là chị Trần Thị T3, sinh năm 1971.

Năm 1989, ông A bị bệnh, sau đó chết. Trước khi chết, ông A có nói chuyện với toàn bộ nội tộc, gia đình, vợ con về việc ông A có một người con ngoài giá thú là Trần Thị T, sinh năm 1985. Từ đó, nội tộc gia đình, vợ con ông A thừa nhận chị T là huyết thống gia đình và đồng ý cho mẹ con chị đi lại với gia đình mỗi dịp giỗ Tết và các công việc quan trọng của gia đình.

Chị T đã cùng chị T3 (con gái ông A và bà T2) gửi mẫu đi xét nghiệm AND, đã có kết quả về mặt khoa học xác định chị T và chị T3 có quan hệ huyết thống. Do vậy, chị T đề nghị Tòa án giải quyết để chính thức xác định ông A là cha đẻ của chị theo góc độ pháp lý.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ phát biểu quan điểm: Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ thụ lý giải quyết việc Hôn nhân gia đình với quan hệ yêu cầu xác định cha cho con là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Trong quá trình giải quyết việc, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Chị T đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét yêu cầu của chị T: Viện công nghệ A1 và phân tích di truyền - Genlab đã có kết quả xét nghiệm AND xác định chị T và chị T3 có quan hệ huyết thống theo dòng X.

Vì vậy, yêu cầu của chị T là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị T, xác định ông Trần Văn A (đã chết) là cha của chị Trần Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ nhận định:

[1] Ông Trần Văn A kết hôn với bà Cán Thị T2. Ông A và bà T2 sinh được 4 người con, 3 trai, 01 gái, trong đó người con gái là chị Trần Thị T3, sinh năm 1971.

Ông A có quen biết và quan hệ với bà Hoàng Thị S, sinh năm 1947, người ở Thôn A, xã P, huyện P và sinh được 01 người con là chị Trần Thị T, sinh năm 1985.

Năm 1989, ông A chết. Trước khi chết, ông A đã nói cho gia đình, vợ con biết ông có một người con ngoài giá thú với bà S, đó là chị T. Gia đình, vợ con ông A đã thừa nhận chị T có quan hệ huyết thống.

Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ đã làm việc với bà Hoàng Thị S là mẹ đẻ của chị Trần Thị T. Bà S công nhận chị T là con của ông Trần Văn A.

Chị T đã cùng chị T3 (con gái ông A và bà T2) gửi mẫu đi xét nghiệm AND. Viện công nghệ A1 và phân tích di truyền - Genlab đã có kết quả xét

nghiệm AND xác định chị T và chị T3 có quan hệ huyết thống theo dòng X. Do đó chị T yêu cầu Tòa án xác định ông Trần Văn A là cha của mình.

[2] Từ những phân tích trên thấy rằng yêu cầu của chị T và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 88, 90, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Chị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 10 Điều 29, Điều 149, các Điều 369, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự Điều 88, 90, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14/30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của chị Trần Thị T: Xác định ông Trần Văn A, sinh năm 1941, chết năm 1989, địa chỉ nơi cư trú khi còn sống: Thôn B, xã P, huyện P, TP Hà Nội là cha của chị Trần Thị T, sinh ngày 17/7/1985; Địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện P, TP Hà Nội

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0013381 ngày 20/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ. Chị T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định tại Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ,
- UBND xã Phụng Thượng;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Đỗ Thị Minh Loan